

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 10 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	46.757.940	2.087.234	4.800	12.000
2	Pmax (MW)	2434,4	517,7	0,200	0,500
3	Pmin (MW)	1762,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 10/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	10-09-25	08h00	10-09-25	18h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	10-09-25	19h00	10-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	10-09-25	09h00	10-09-25	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	10-09-25	09h00	10-09-25	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	10-09-25	07h00	10-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	10-09-25	07h00	10-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh.	Từ trụ 114 đến TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Công ty truyền tải Điện 4	Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ	Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ	Đảm bảo an toàn điện cho Công ty truyền tải Điện 4 công tác.	Đảm bảo an toàn điện cho Công ty truyền tải Điện 4 công tác.	0	Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/14/1 đến trụ 103B/14/32 Địa Xù - Huyện Đội Bến Cầu tuyến 479MB	Từ trụ 103B/14/1 đến trụ 103B/14/32 Địa Xù - Huyện Đội Bến Cầu tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103B/14/1 đến trụ 103B/14/32 Địa Xù - Huyện Đội Bến Cầu tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/1T đến trụ 160/11T Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Từ trụ 160/1T đến trụ 160/11T Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 160/1T đến trụ 160/11T Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

3	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 45/13/1 đến trụ 45/13/11 Công ty TNHH MTV Hans Việt Nam tuyến 471MB	Từ trụ 45/13/1 đến trụ 45/13/11 Công ty TNHH MTV Hans Việt Nam tuyến 471MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 45/13/1 đến trụ 45/13/11 Công ty TNHH MTV Hans Việt Nam tuyến 471MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Công ty Toàn phát	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/11/7 đến trụ 98/11/8/1 Láng Cát 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/11/7 đến trụ 98/11/8/1 Láng Cát 1 tuyến 476BC	Di dời trụ hạ áp, trung áp từ trụ 98/11/7 đến trụ 98/11/8/1 tuyến 476BC	Mở rộng đường	15	Áp Thuận Hòa, Thuận Bắc xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 98/11/1 Láng Cát 1 tuyến 476BC	736	9,5138	0,0176	0,3687	0,0007	0,0000	0,0000	0
6	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Công ty Toàn phát	Lưới hạ áp từ trụ 78/4/1T đến trụ 78/4/6T thuộc trạm 250kVA trụ 78/4B Thuận Hòa 20 tuyến 476BC	Từ trụ 78/4/1T đến trụ 78/4/6T thuộc trạm 250kVA trụ 78/4B Thuận Hòa 20 tuyến 476BC	Di dời trụ hạ áp, trung áp từ trụ 98/11/7 đến trụ 98/11/8/1 tuyến 476BC	Mở rộng đường	6	Áp Thuận Hòa xã Bến Cầu	Cắt CB trạm 250kVA trụ 78/4B Thuận Hòa 20 tuyến 476BC	252	3,2575	0,0060	0,1262	0,0002	0,0000	0,0000	0
7	10-09-25	08h00	10-09-25	09h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 182/40 Phước Long-H tuyến 471HT	Trạm 25kVA trụ 182/40 Phước Long-H tuyến 471HT	Thay công tơ để khai thác đo xa theo VB 917/PCTN-KD trạm 25kVA trụ 182/40 Phước Long-H tuyến 471HT	Thay công tơ để khai thác đo xa theo VB 917/PCTN-KD	1	Áp Phước Long 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 182/40 Phước Long-H tuyến 471HT	23	0,0252	0,0004	0,0013	0,0000	0,0111	0,0111	11
8	10-09-25	09h00	10-09-25	10h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 123 Ninh Bình-E tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 123 Ninh Bình-E tuyến 471HT	Thay công tơ hồng măng hình trạm 250kVA trụ 123 Ninh Bình-E tuyến 471HT	Thay công tơ hồng măng hình	6	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 123 Ninh Bình-E tuyến 471HT	212	0,2322	0,0039	0,0118	0,0002	0,2061	0,2061	206
9	10-09-25	10h00	10-09-25	11h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 2x50kVA trụ 95/7/9 Ninh Hiệp-T.95/7/9 tuyến 471HT	Trạm 2x50kVA trụ 95/7/9 Ninh Hiệp-T.95/7/9 tuyến 471HT	Thay công tơ nâng công suất trạm 2x50kVA trụ 95/7/9 Ninh Hiệp-T.95/7/9 tuyến 471HT	Thay công tơ nâng công suất	6	Khu phố Ninh Hiệp phường Ninh Thạnh	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA trụ 95/7/9 Ninh Hiệp-T.95/7/9 tuyến 471HT	89	0,0975	0,0016	0,0050	0,0001	0,0691	0,0691	69
10	10-09-25	11h00	10-09-25	11h30	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 2x50kVA trụ 22/18 Bình Linh-A tuyến 471HT	Trạm 2x50kVA trụ 22/18 Bình Linh-A tuyến 471HT	Thay công tơ nâng công suất trạm 2x50kVA trụ 22/18 Bình Linh-A tuyến 471HT	Thay công tơ nâng công suất	6	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA trụ 22/18 Bình Linh-A tuyến 471HT	133	0,0728	0,0024	0,0037	0,0001	0,0691	0,0691	35
11	10-09-25	13h30	10-09-25	14h30	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	Trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	Thay công tơ để khai thác đo xa theo VB 917/PCTN-KD trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	Thay công tơ để khai thác đo xa theo VB 917/PCTN-KD	2	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	41	0,0449	0,0007	0,0023	0,0000	0,0231	0,0231	23
12	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305/80/2 Bầu Vuông tuyến 477HT	Tại trụ 305/80/11 Bầu Vuông tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay trụ trung áp tại trụ 305/80/11 Bầu Vuông tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Phước Bình 1, Phước Bình 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 305/80/2 Bầu Vuông tuyến 477HT	70	0,6901	0,0013	0,0351	0,0001	0,0911	0,0911	819
13	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 305/6 Bầu Vuông tuyến 477HT	Từ trụ 305/65 đến trụ 305/80, từ trụ 305/80 đến trụ 305/80/24 Bầu Vuông tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 305/65 đến trụ 305/80, từ trụ 305/80 đến trụ 305/80/24 Bầu Vuông tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 180 Cẩm Giang 18-1 tuyến 478TĐ Trạm 400kVA trụ 174 Cẩm Giang T.174 tuyến 478TĐ	Trạm 50kVA trụ 180 Cẩm Giang 18-1 tuyến 478TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA trụ 180 Cẩm Giang 18-1 tuyến 478TĐ lên 2x50kVA và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Cẩm Thắng xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA trụ 180 Cẩm Giang 18-1 tuyến 478TĐ Cắt CB trạm 400kVA trụ 174 Cẩm Giang T.174 tuyến 478TĐ	335	2,5694	0,0050	0,0004	0,0000	0,1581	1,3501	1.3501

15	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 177/1 Cẩm Thăng tuyến 478TD	Từ trụ 177/1 đến trụ 177/10, từ trụ 177/3B đến trụ 177/3B/21 tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 177/1 đến trụ 177/10, từ trụ 177/3B đến trụ 177/3B/21 tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 149/1 Cẩm Giang tuyến 478TD	Từ trụ 149/1 đến trụ 149/38 tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 149/1 đến trụ 149/38 tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 139/1P Cẩm Long 2 tuyến 478TD	Từ trụ 139/1P đến trụ 139/9/21, từ trụ 139/9/5A đến trụ 139/9/5A/5 tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 139/1P đến trụ 139/9/21, từ trụ 139/9/5A đến trụ 139/9/5A/5 tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 139/1T Cẩm Long 5 tuyến 478TD	Từ trụ 139/1T đến trụ 139/6T tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 139/1T đến trụ 139/6T tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TD	Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43, từ trụ 110/9 đến trụ 110/9/4 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43, từ trụ 110/9 đến trụ 110/9/4 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	10-09-25	07h30	10-09-25	22h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	10-09-25	07h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 67/2, 67/4, 67/5, 67/9 Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	Trụ 67/2, 67/4, 67/5, 67/9 Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	Tháo MBA, LA, FCO, tháo vật tư phụ kiện trụ 67/2, 67/4, 67/5, 67/9 Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	ĐTXD 2025	14	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 67/1B Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	216	1.8491	0,0039	0,0962	0,0002	0,262	2.094	
23	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 21/1P/2P đến trụ 21/1P/3T, từ trụ 21/4P/2P đến trụ 21/4P/3T, từ trụ 21/6P/3P đến trụ 21/6P/3T, trụ 26/5T/2, 26/5T/3, 26/3T/1, 26/3T/2, 26/1T/1, 26/1T/3, 26/3P/2, 26/3P/3, 26/5P/1, 26/5P/3 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 21/1P/2P đến trụ 21/1P/3T, từ trụ 21/4P/2P đến trụ 21/4P/3T, từ trụ 21/6P/3P đến trụ 21/6P/3T, trụ 26/5T/2, 26/5T/3, 26/3T/1, 26/3T/2, 26/1T/1, 26/1T/3, 26/3P/2, 26/3P/3, 26/5P/1, 26/5P/3 Hùng Vương tuyến 476TN	Lắp kẹp IPC, cân pha từ trụ 21/1P/2P đến trụ 21/1P/3T, từ trụ 21/4P/2P đến trụ 21/4P/3T, từ trụ 21/6P/3P đến trụ 21/6P/3T, trụ 26/5T/2, 26/5T/3, 26/3T/1, 26/3T/2, 26/1T/1, 26/1T/3, 26/3P/2, 26/3P/3, 26/5P/1, 26/5P/3 Hùng Vương tuyến 476TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

24	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 120/25/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN, từ trụ 1 đến trụ 32 Trịnh Phong Đăng tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 5 đến trụ 120/25/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN, từ trụ 1 đến trụ 32 Trịnh Phong Đăng tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp từ trụ 5 đến trụ 120/25/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN, từ trụ 1 đến trụ 32 Trịnh Phong Đăng tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp quý 3	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 38/84 Trà Hiệp tuyến 471CM	Trụ 38/89/2P, trụ 38/89/21, trụ 21/60, trụ 21/99; trụ 38/89/6B/6; từ trụ 21/1 đến trụ 21/99 tuyến 471CM	Thay LBFCO trụ 38/89/2P, trụ 38/89/21, nâng công suất TBA trụ 21/60, thay MBA trụ 21/99; thay trụ hạ áp 38/89/6B/6; xử lý khiếm khuyết từ trụ 21/1 đến trụ 21/99 tuyến 471CM	Sửa chữa thường xuyên	12	Áp Trà Hiệp, Thanh Xuân xã Trà Vong; áp Gò Cát xã Thanh Bình	Cắt 3LBFCO trụ 38/84 Trà Hiệp tuyến 471CM	1124	14,5631	0,0270	0,5631	0,0010	0,097	875	
26	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV Chợ Trà Vong trụ 238B/4P tuyến 474TBI	Trụ 238B/4P tuyến 474TBI	Thay CT, VT định kỳ trụ 238B/4P nhánh rẽ 12,7kV Chợ Trà Vong tuyến 474TBI	Thay CT, VT định kỳ	10	Cơ sở Trần Văn Hữu Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 238B/4P nhánh rẽ 12,7kV Chợ Trà Vong tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,140	1.263	
27	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 169/12/1 đến trụ 169/12/12/11, từ trụ 169/15B/1 đến trụ 169/15B/19, từ trụ 169/15B/6/1 đến trụ 169/15B/6/9 tuyến 477TH	Thi công lắp biển số trụ, biển nguy hiểm từ trụ 169/12/1 đến trụ 169/12/12/11, từ trụ 169/15B/1 đến trụ 169/15B/19, từ trụ 169/15B/6/1 đến trụ 169/15B/6/9 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
28	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dò rỉ trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
29	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

30	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA Huỳnh Công Giang G trụ 80/45/7 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/3/2P, từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/3/2T, trụ 80/45/7/6P đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Sang lưới hạ áp thu hồi vật tư từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/3/2P, từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/3/2T đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 370 đến 419 tuyến 471SD	Từ trụ 370 đến 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 370 đến 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 369 đến 369/34/40 tuyến 471SD	Từ trụ 369 đến 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 369 đến 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
33	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 302 đến trụ 302/12/9/16 tuyến 471SD	Từ trụ 302 đến trụ 302/12/9/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 302 đến trụ 302/12/9/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
34	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Từ trụ 169 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 169 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
35	10-09-25	08h00	10-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 37,5kVA trụ 73 Bình Phong 5A tuyến 476SD	Trạm 37,5kVA trụ 73 Bình Phong 5A tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 73 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 73 Bình Phong 5A tuyến 476SD	37	0,1300	0,0006	0,0072	0,0000	0,011		40
36	10-09-25	08h00	10-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 73B/13 Công A Sur 5 tuyến 476SD	Trạm 25kVA trụ 73B/13 Công A Sur 5 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 73B/13 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 73B/13 Công A Sur 5 tuyến 476SD	16	0,0562	0,0003	0,0031	0,0000	0,011		40
37	10-09-25	08h00	10-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 77/7 Bình Long tuyến 472SD	Trạm 50kVA trụ 77/7 Bình Long tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 77/7 tuyến 472SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 77/7 Bình Long tuyến 472SD	79	0,2776	0,0013	0,0154	0,0001	0,011		40
38	10-09-25	08h00	10-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 31 Tam Hạp 2 tuyến 472SD	Trạm 25kVA trụ 31 Tam Hạp 2 tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 31 tuyến 472SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tam Hạp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 31 Tam Hạp 2 tuyến 472SD	17	0,0597	0,0003	0,0033	0,0000	0,011		40
39	10-09-25	13h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 21/1 Hầm San tuyến 472SD	Trạm 75kVA trụ 21/1 Hầm San tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 21/1 tuyến 472SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 21/1 Hầm San tuyến 472SD	67	0,2355	0,0011	0,0131	0,0001	0,011		40
40	10-09-25	13h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 2x50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12 tuyến 473SD	Trạm 2x50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/7 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hảo Đức	Cắt 2CB, 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12 tuyến 473SD	124	0,4358	0,0021	0,0242	0,0001	0,011		40

41	10-09-25	13h30	10-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Trạm 50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 132/7 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	76	0,2671	0,0013	0,0148	0,0001	0,011	40
42	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/103 tuyến 473TB	Từ trụ 169/103/1 đến trụ 169/103/44 tuyến 473TB	Thay sứ phông trụ 169/103/22, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	11	Áp Thuận Lợi, Bến Kinh xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 169/103/1 Thuận Lợi tuyến 473TB	421	3,8895	0,0072	0,2109	0,0004	0,398	3.584
43	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Công TNHH Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 34/33/15/11B An Quới tuyến 475TB	Trạm 250kVA trụ 34/33/15/11B An Quới tuyến 475TB	Thay thùng cầu dao trạm	Sửa chữa lớn	2	Khu phố An Quới phường Trảng Bàng	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 34/33/15/11B An Quới tuyến 475TB	116	1,0717	0,0020	0,0581	0,0001	0,072	652
44	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Công TNHH Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 34/7/1 Hoà Bình tuyến 475TB	Trạm 250kVA trụ 34/7/1 Hoà Bình tuyến 475TB	Thay thùng cầu dao trạm	Sửa chữa lớn	3	Khu phố Hoà Bình phường Trảng Bàng	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 34/7/1 Hoà Bình tuyến 475TB	107	0,9885	0,0018	0,0536	0,0001	0,109	977
45	10-09-25	08h00	10-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Công TNHH Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 34/26/1 Hoà Bình tuyến 475TB	Trạm 250kVA trụ 34/26/1 Hoà Bình tuyến 475TB	Thay thùng cầu dao trạm	Sửa chữa lớn	2	Khu phố Hoà Bình phường Trảng Bàng	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 34/26/1 Hoà Bình tuyến 475TB	95	0,8777	0,0016	0,0476	0,0001	0,072	652
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự trù cây (du lịch)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	07-09-25	07h00	18-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp: - Lắp đặt dụng cụ CT BTLT: 23/2, 23/3, 23/4, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56. - Lắp đặt dụng cụ CT thép: 23/7, 23/22, 23/23, 23/24, 23/25, 23/26, 23/36, 23/39, 23/40, 23/57. - Lắp đặt trụ xây dựng mới: 23/08A, 23/09A, 23/21.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện có lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 12 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																				
C. HOTLINE																					
1	10-09-25	08h00	10-09-25	11h00	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm Thí nghiệm điện Tây Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 98/22B/15/9 Láng cát 4 tuyến 476BC	Trụ 98/22B/15/9 Láng cát 4 tuyến 476BC	Lắp phụ kiện và kéo dây nhánh rẽ 1 pha trụ 98/22B/15/9 tuyến 476BC	Nhận thầu thi công	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 68 Thuận Đông tuyến 476BC - Khóa chế độ tự đóng lại MC 476 trạm 110kV Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	10-09-25	11h30	10-09-25	15h00	Đội QLĐ Tráng Bàng	Trung tâm Thí nghiệm điện Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/80/47B tuyến 478TB	Trụ 25C/80/47B tuyến 478TB	Mô dây bọc, lắp kẹp quai trụ 25C/80/47B tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 478TB - Khóa chế độ tự đóng lại REC An Bình trụ 25C/2 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
---	----------	-------	----------	-------	--------------------	------------------------------------	--	----------------------------	---	-----------------------	---	----------------	---	---	--------	--------	--------	--------	--------	---

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên